

**99/2018 VIET NAM - SOUTHWEST COAST - KIEN GIANG - PHU QUOC - Submarine power cables.**

Source: Viet Nam Maritime Safety - South Notice No. 92/TBHH-TCTBĐATHH MN

**Chart affected - VN30036 (Edition number 1, Edition date June 1<sup>st</sup>, 2017)**

Insert	submarine power cable,  , joining:	10°00.63'N 104°00.77'E (shore)
		10°00.50'N 104°00.80'E
		10°00.26'N 104°00.77'E
		09°59.96'N 104°00.72'E
		09°59.89'N 104°00.67'E (shore)
	submarine power cable,  , joining:	09°59.53'N 104°00.84'E (shore)
		09°59.51'N 104°00.94'E
		09°59.35'N 104°01.02'E
		09°59.07'N 104°01.15'E
		09°59.03'N 104°01.12'E (shore)
	submarine power cable,  , joining:	09°58.24'N 104°01.41'E (shore)
		09°57.98'N 104°01.40'E
		09°57.80'N 104°01.39'E
		09°57.60'N 104°01.37'E (shore)


(All positions are referred to WGS84 Datum)

**99/2018 VIỆT NAM - BỜ BIỂN TÂY NAM BỘ - KIÊN GIANG - PHÚ QUỐC - Cáp điện ngầm.**

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, Thông báo số 92/TBHH-TCTBĐATHH MN

**Hải đồ ảnh hưởng - VN30036 (Phiên bản 1, ngày 01 tháng 6 năm 2017)**

Chèn	cáp điện ngầm,  , nối:	10°00.63'N 104°00.77'E (bờ)
		10°00.50'N 104°00.80'E
		10°00.26'N 104°00.77'E
		09°59.96'N 104°00.72'E
		09°59.89'N 104°00.67'E (bờ)

cáp điện ngầm, , nổi:


09°59.53'N 104°00.84'E  
(bờ)

09°59.51'N 104°00.94'E

09°59.35'N 104°01.02'E

09°59.07'N 104°01.15'E

09°59.03'N 104°01.12'E  
(bờ)

cáp điện ngầm, , nổi:

09°58.24'N 104°01.41'E  
(bờ)

09°57.98'N 104°01.40'E

09°57.80'N 104°01.39'E

09°57.60'N 104°01.37'E  
(bờ)

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)